

Bản án số: 04/2022/HSST  
Ngày: 13-01-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN - TỈNH THANH HOÁ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** bà Lương Thị Cúc

***- Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông: Nguyễn Văn Dương

2. Ông: Nguyễn Văn Tòng

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Lê Cao Cường – Thư ký TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Khắc Duyệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại Hội trường xét xử TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 182/2021/HSST ngày 21/12/2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2021/QĐXXST- HS, ngày 29/12/2021 đối với bị cáo:

**1. LÊ MINH T – Sinh năm: 1975;** Nơi sinh và nơi ở hiện nay: thôn Thượng B, xã Hải Nh, thị xã Nghi S, Thanh H; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Lê Minh Trọng – Đã chết và con bà Mai Thị Xóc – Sinh năm 1944; Vợ: Lê Thị Phụng – Sinh năm 1979, có 03 con lớn SN 2001, nhỏ SN 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/10/2021 cho đến ngày 04/11/2021 áp dụng biện pháp tạm giam cho nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Lê Thị P – SN 1979 – Có mặt  
Địa chỉ: Thôn Thượng B, xã Hải Nh, thị xã Nghi S, Thanh H.

- Người chứng kiến: anh Phạm Văn M – Sinh năm 1964 – Vắng mặt  
Địa chỉ: Thôn Thượng N, xã Hải Nh, thị xã Nghi S, Thanh H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 12h10' ngày 26/10/2021, Tổ công tác Công an thị xã Nghi Sơn làm nhiệm vụ tại thôn Thượng N, xã hải Nh, thị xã Nghi S đã kiểm tra hành chính đối với Lê Minh T, phát hiện tay trái của T đang cầm 01 chiếc khẩu trang y tế màu xám bên trong có 01 gói giấy, bên trong gói giấy có 01 túi nilon chứa các hạt tinh thể màu

trắng nghi là ma túy. T khai nhận các hạt tinh thể màu trắng bên trong túi nilon là ma túy đá, T tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ số ma túy trên, ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đỏ đen, có BKS 36B2 – 25.779 đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 3311/PC09 ngày 31/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng, thu giữ khi bắt quả tang Lê Minh T là ma túy, có khối lượng là 0,164 gam loại Methamphetamine, sau giám định còn 0,148 gam Methamphetamine

Nguồn gốc số ma túy T khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực ngã ba voi, phường Đông V, TP. Thanh H với giá 300.000đ nhằm mục đích để sử dụng. CQĐT không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSNS - HS ngày 17/12/2021 của VKSND thị xã Nghi Sơn đã truy tố Lê Minh T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tại phiên tòa Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS và đề nghị mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định. Đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe mô tô BKS 36B2 – 25.779 cho chị Lê Thị Phụng. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa

đã khai nhận rõ: Hồi 112h10' ngày 26/10/2021, Lê Minh T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,164 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần xử phạt nghiêm theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với lời kết luận của đại diện VKS. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[3]. Xét tính chất vụ án:

Trong những năm qua tình hình về tội phạm ma túy dưới mọi hình thức trong cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã Nghi Sơn nói riêng ngày càng tăng. Bị cáo đủ nhận thức để hiểu được những tác hại do ma túy gây ra và các hành vi về tàng trữ, mua bán, sử dụng, lôi kéo người khác ... đều vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện và thực hiện tới cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, gây nên dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội, và ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe của bị cáo nói riêng cũng như tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4]. Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật nên đã thật thà, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có mẹ là người có công với cách mạng, hiện gia đình đang thờ cúng liệt sỹ nên khi lượng hình được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Với tính chất mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện hút, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên nghĩ không cần áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS.

[5]. Xét về vật chứng gồm: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định hiện đang được lưu giữ tại kho chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn.

Xe mô tô BKS 36B2 – 25.779 là tài sản chung hợp nhất của gia đình bị cáo vì vậy cần trả lại cho chị Lê Thị Ph là vợ bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH**

- **Căn cứ vào:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS.

- **Tuyên bố:** Lê Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- **Xử phạt:** Lê Minh T 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày 26/10/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- **Về vật chứng:** **Áp dụng:** điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy một phong bì do phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bên trong đựng toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì và 0,148gam theo kết luận giám định là ma túy loại Methamphetamine; Trả lại cho chị Lê Thị Ph 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Airblade, màu sơn: đen, đỏ, BKS 36B2 – 25.779, số khung RLHJF2707BY488906, số máy JF27E-1407226, dung tích: 110cc. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho của Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn theo phiếu NK2022/33 ngày 20/11/2021 của Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa.

- **Án phí :** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000<sup>d</sup> tiền án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKS ND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- CQĐT CA TX Nghi Sơn;
- Nhà tạm giữ CATX Nghi Sơn
- THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lương Thị Cúc**

